

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2023 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 41/QĐ-BTP ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 – 2025, Quyết định số 381/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Bộ tiêu chí Quốc gia xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; để phát huy vai trò của ngành Tư pháp thông qua việc thực hiện Chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và cải cách tư pháp, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các mục tiêu: "Tiếp tục triển khai chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn, bản giàu sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững", Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2023 - 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Phát huy sức mạnh của toàn ngành Tư pháp, trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức và nỗ lực thi đua đẩy mạnh các hoạt động tư pháp phục vụ tích cực, hiệu quả sự nghiệp xây dựng nông thôn mới; chủ động phối hợp với các cấp, các ngành tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện thể

chế chính sách, pháp luật đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, khuyến khích, thu hút các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư pháp ở cơ sở, bảo đảm thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, góp phần phòng ngừa, giảm thiểu đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật và tội phạm ở nông thôn, giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội, để thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ của ngành Tư pháp, của mỗi đơn vị gắn với chương trình, nhiệm vụ, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới của cả nước, của mỗi địa phương để cụ thể hóa thành kế hoạch thi đua, trong đó xác định cụ thể các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong phong trào thi đua của ngành, của mỗi đơn vị toàn ngành Tư pháp.

- Phát động phong trào thi đua sâu rộng đến 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành với các hình thức linh hoạt, sáng tạo, biện pháp mạnh mẽ, quyết liệt và hiệu quả, tránh phô trương, hình thức. Tranh thủ kịp thời sự lãnh đạo, chỉ đạo và ủng hộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị trong tổ chức, triển khai thực hiện, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa phong trào thi đua do Bộ phát động với các phong trào thi đua của địa phương, đơn vị; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn ngành góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá hiệu quả tác dụng của phong trào thi đua, phát hiện những cách làm hay, những gương điển hình tiên tiến để nhân rộng và biểu dương, khen thưởng kịp thời.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Toàn ngành Tư pháp tiếp tục đổi mới, ra sức thi đua, nỗ lực phấn đấu thực hiện khẩu hiệu: "***Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới***" giai đoạn 2023 - 2025 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành về quan điểm, chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước tại Kết luận số 54-KL/TW ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Quyết định số 381/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Bộ tiêu chí Quốc gia nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các nội dung cụ thể hoá chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới của chính quyền, Ban chỉ đạo các cấp; tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025.

2. Chủ trì xây dựng, thẩm định, tham gia xây dựng 100% các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được giao liên quan đến chính sách xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng, bảo đảm tiến độ xây dựng, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật; tích cực tham mưu, đề xuất thể chế hóa đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, khả thi các chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới và các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến xây dựng nông thôn mới như: pháp luật về đất đai, môi trường, rừng, biển, khoáng sản, hôn nhân và gia đình, tôn giáo, dân tộc, bình đẳng giới, chính sách xã hội, quy hoạch phát triển nông thôn, đầu tư, thương mại, văn hóa, y tế, giáo dục; xây dựng, phát triển làng nghề; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, phòng chống tội phạm, an ninh quốc phòng, công bằng, an sinh xã hội...

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, qua công tác này kiến nghị, đề xuất các biện pháp, giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, rào cản về cơ chế, chính sách, pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân, giải phóng sức lao động, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích, thu hút các nguồn lực, nhất là nguồn lực của nhân dân và doanh nghiệp vào sự nghiệp xây dựng nông thôn mới.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính và người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32 CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, nhân dân.

- Xây dựng, ban hành và triển khai có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật được giao có liên quan đến các chính sách, chương trình xây dựng nông thôn mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Đổi mới cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn quản lý, giúp người dân tiếp cận thông tin về chính sách, pháp luật, thực hiện các quyền theo quy định của pháp luật, nhất là quyền được hưởng các chế độ, chính sách của Nhà nước hỗ trợ phát triển sản xuất, làm kinh tế, từ đó từng bước nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân, góp phần thực hiện tốt phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh. Chú trọng chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương, cơ sở trong thực hiện các văn bản này.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo mỗi thôn, tổ dân phố có 01 tổ hòa giải ở cơ sở; 100% hòa giải viên ở cơ sở được bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phấn đấu tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 85% trở lên; phát huy vai trò của các tổ hòa giải, kịp thời phát hiện, hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh vụ việc phức tạp, hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự, tạo sự chuyển biến cơ bản ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

5. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thi hành án dân sự, phấn đấu vượt các chỉ tiêu được giao hàng năm, trong đó năm 2023 đảm bảo tỷ lệ thi hành án trên 82,50% về việc và 45,50% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành; giảm số việc chưa giải quyết xong chuyển sang những năm tiếp theo; phấn đấu phân loại việc, tiền có điều kiện, chưa có điều kiện giải quyết chính xác 100%;

giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự liên quan đến người được thi hành án, người phải thi hành án ở nông thôn.

- Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, chấp hành viên, nêu cao tinh thần gương mẫu, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, trung thực, tận tụy, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, thường xuyên giữ mối liên hệ với các cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương để tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người được thi hành án, người phải thi hành án và thái độ của nhân dân khu vực nông thôn đối với công tác thi hành án, từ đó, có biện pháp tổ chức thi hành án thích hợp, đảm bảo thấu tình đạt lý, giữ được truyền thống tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đăng ký tham gia giúp đỡ các xã xây dựng nông thôn mới; kết hợp, lồng ghép các hoạt động xây dựng nông thôn mới với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Xây dựng xã, địa bàn không có án tồn đọng; hiến đất ngày công lao động xây dựng giao thông nông thôn; phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại địa phương tuyên truyền, vận động, giúp đỡ những người được thi hành án, người phải thi hành án hoặc những người được đặc xá, những người đã mãn hạn tù là đối tượng đang phải thi hành án thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, sớm hoà nhập với cộng đồng, ổn định cuộc sống.

6. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực hộ tịch, chứng thực cụ thể:

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật hộ tịch, đặc biệt là tại vùng đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa để nâng cao nhận thức pháp luật về hộ tịch của nhân dân;

- Hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để giải quyết những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thi hành pháp luật hộ tịch;

- Kịp thời xử lý thông tin báo chí, phản ánh, kiến nghị, trả lời đơn thư của tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực hộ tịch;

- Tăng cường việc rà soát, bố trí công chức làm công tác hộ tịch tại địa phương theo quy định; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch.

- Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch, đáp ứng được yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến ở địa phương, được cụ thể hóa bằng kết quả số hóa Sổ hộ tịch, việc quản lý, khai thác, cập nhật, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết các việc hộ tịch cho công dân bảo đảm chính xác, chất lượng, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không để

xảy ra sai sót; cải thiện, tăng dần tỷ lệ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử (mục tiêu đến năm 2025, không có trẻ em nào dưới 05 tuổi chưa được đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử được chính xác, mỗi năm tăng từ 2%-5%).

- Giải quyết các việc chứng thực đúng quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch tại địa bàn nông thôn.

- Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả việc cấp bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

7. Trợ giúp pháp lý

Đẩy mạnh truyền thông về trợ giúp pháp lý ở nông thôn, triển khai hiệu quả các hoạt động Trợ giúp pháp lý trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian tổ chức thực hiện

Phong trào thi đua “*Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*” được tiếp tục triển khai thực hiện từ năm 2023 đến năm 2025

- Các cơ quan, đơn vị trong ngành căn cứ vào Kế hoạch này tổ chức phát động, đăng ký thực hiện phong trào thi đua trong quý I năm 2023. Hàng năm, đánh giá kết quả việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua này cùng với tổng kết phong trào thi đua hàng năm của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả và hiệu quả của việc thực hiện Kế hoạch này trong giai đoạn, các đơn vị trong ngành căn cứ vào chương trình, kế hoạch và kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị mình tổng kết Phong trào thi đua này vào năm 2025, xét khen thưởng theo thẩm quyền, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định (*Bộ sẽ có hướng dẫn tổng kết và xét, đề nghị khen thưởng sau*).

- Bộ Tư pháp tổ chức tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua này vào cuối năm 2025; xét khen thưởng theo thẩm quyền, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

2.1. Các đơn vị quản lý những lĩnh vực có quan hệ trực tiếp đến xây dựng nông thôn mới như: Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật, Cục hộ tịch, quốc tịch, chứng

thực..., căn cứ vào Kế hoạch phát động phong trào thi đua này, phải chuyển mạnh các hoạt động thuộc phạm vi quản lý theo hướng chủ động, tích cực phục vụ sự nghiệp xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực, ngành mình quản lý diễn ra trên địa bàn cấp huyện và xã.

2.2. Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- Căn cứ vào Kế hoạch phát động phong trào thi đua của Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự cũng như tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương để xây dựng kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua **“Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2023 - 2025** ở địa phương; trong đó, xác định cụ thể những nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở mỗi địa phương.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc, các Phòng Tư pháp, Chi cục Thi hành án dân sự, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ và những biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua này phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

2.3. Trưởng, Phó trưởng các Cục, Khu vực thi đua có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai phong trào thi đua này ở các đơn vị thuộc Cục, Khu vực mình phụ trách.

2.4. Tổng cục Thi hành án dân sự căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình đặc điểm, điều kiện cụ thể của hệ thống Thi hành án dân sự để xây dựng kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua trong toàn hệ thống trong đó hướng dẫn các Cục Thi hành án dân sự xác định cụ thể những nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

2.5. Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp và Ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Tư pháp tạo môi trường thuận lợi để phát huy vai trò của cán bộ, công chức là đoàn viên công đoàn, thanh niên hưởng ứng tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động phù hợp, chọn một số xã điểm ở vùng nông thôn để giúp đỡ xây dựng

nông thôn mới theo các giải pháp linh hoạt, phù hợp; hàng năm có báo cáo đánh giá về quá trình thực hiện gửi về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Bộ Tư pháp (*qua Vụ Thi đua - Khen thưởng*).

2.6. Định kỳ 06 tháng đầu năm và hàng năm, Trưởng, Phó trưởng các Cục, Khu vực thi đua, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp kết quả thực hiện phong trào thi đua này thành một nội dung trong báo cáo sơ kết và tổng kết công tác thi đua, khen thưởng gửi về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Bộ Tư pháp (*qua Vụ Thi đua - Khen thưởng*) đối với báo cáo 6 tháng chậm nhất là ngày 15 tháng 7 hàng năm; đối với báo cáo năm chậm nhất là 15 tháng 11 hàng năm.

2.7. Vụ Thi đua - Khen thưởng chủ trì phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng, Phó trưởng các Cục, Khu vực thi đua và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua này./.